TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 12/2021/QĐTTHG - HNGĐ	*Thuận An, ngày 04 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân và gia đình được hòa giải tại Tòa án thụ lý số 19/2021/TLHG - HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về nuôi con, giữa các đương sự:

Người yêu cầu:

Ông Phạm Hoàng V, sinh năm 1977; thường trú: Ấp PH A, xã PL, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: 4/13C tổ 6, khu phố HL 1, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Bà Lê Thị T, sinh năm 1981; thường trú: Ấp PH A, xã PL, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: 4/13C tổ 6, khu phố HL 1, phường TG, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Hoàng V và bà Lê Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, bà Lê Thị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Phạm Thị Ngọc T, sinh ngày 02/7/2014; ông

Phạm Hoàng V cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng thực hiện từ tháng 5/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm trả còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Các đương sự không phải chịu lệ phí Tòa án.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

4. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- UBND xã Phú Tâm, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng;
(theo GCNKH số 109 ngày 18/8/2018)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Khánh Linh